

Số: 95/2026/CV-CFV

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 7 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THẮNG LỢI**

Trụ sở chính: Km 17 QL 26, xã Ea Knuéc, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại : 02623.514.365

Fax : 02623.514.365

Website : <http://thangloicoffee.com.vn/>

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đỗ Hoàng Phúc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Email : [uyendan2594@gmail.com](mailto:uyendan2594@gmail.com)

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định Kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Tài liệu này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần cà phê Thăng Lợi vào ngày 30/6/2026 tại đường dẫn: <http://thangloicoffee.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP**



**CHỦ TỊCH HĐQT**

*Đỗ Hoàng Phúc*

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua việc lựa chọn  
đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2026

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THẮNG LỢI

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần cà phê Thăng Lợi;
- Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 04 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cà phê Thăng Lợi;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cà phê Thăng Lợi số 05/2026/NQ – ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 04 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Thông qua việc lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần cà phê Thăng Lợi với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc,

Thông tin đơn vị kiểm toán được lựa chọn:

Địa chỉ: Số 2, ngách 31/26 phố Trần Quốc Hoàn, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0243.2002016

Mã số thuế: 0300448995-004

Người đại diện: Ông **ONG THẾ ĐỨC**; Chức vụ: Giám đốc

**Điều 2.** Các nội dung khác liên quan đến việc kiểm toán được thể hiện chi tiết theo như Hợp đồng số 055/2026/HĐKT-AFCVN.PB ngày 06/07/2026 đính kèm.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu: TCHC

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT  
Đỗ Hoàng Phúc

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 055/2026/HĐKT-AFCVN.PB

**HỢP ĐỒNG SOÁT XÉT VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**V/v: Cung cấp dịch vụ Soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 và Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần Cà phê Thăng Lợi**

- Căn cứ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam quy định về hoạt động thương mại;
- Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện;
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Cà phê Thăng Lợi.

Hôm nay, ngày 06 tháng 07 năm 2026, chúng tôi gồm có:

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THĂNG LỢI**

Người đại diện : Ông ĐỖ HOÀNG PHÚC  
Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng Quản trị  
Địa chỉ : Km 17, Quốc lộ 26, Xã Ea Knuéc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam  
Điện thoại : 0262 3514 363  
Mã số thuế : 6000182456

**BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM – CHI NHÁNH PHÍA BẮC**

Người đại diện : Ông ONG THẾ ĐỨC  
Chức vụ : Giám đốc  
Địa chỉ : Số 2, Ngách 31/26, Phố Trần Quốc Hoàn, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại : 0243 2002 016  
Tài khoản số : 0451.000.355.162  
Tại Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Thành Công  
Mã số thuế : 0300448995-004

Sau khi bàn bạc và thương lượng, hai bên cùng thỏa thuận ký hợp đồng gồm các điều khoản sau:

## ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A dịch vụ Soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Cà phê Thăng Lợi, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho các năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026. Công việc của bên B sẽ bao gồm:

- Soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 của Công ty Cổ phần Cà phê Thăng Lợi.
- Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần Cà phê Thăng Lợi.

Dịch vụ kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, soát xét của Công ty Cổ phần Cà phê Thăng Lợi trong năm 2026.

## ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

### 2.1 Trách nhiệm của Bên A

Hợp đồng kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích kiểm toán;
  - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào ***"Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị"***.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của Bên A.

Có ý kiến phản hồi về bản dự thảo Báo cáo kiểm toán trong vòng ... ngày làm việc, kể từ khi Bên B gửi bản dự thảo cho Bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

## 2.2 Trách nhiệm của bên B

### ***Đối với dịch vụ soát xét***

Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung, kế hoạch soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện công việc.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện soát xét. Theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra kết luận của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.

Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét theo các Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện với mục đích tạo cơ sở để Bên B báo cáo xem liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đã không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ hay không.

Công việc soát xét của Bên B bao gồm các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là đối với những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính, kế toán, áp dụng các thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác và thông thường không bao gồm việc chứng thực các thông tin thu thập được. Phạm vi công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ về cơ bản hẹp hơn phạm vi của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nhằm đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính. Do đó, Bên B không đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính giữa niên độ được soát xét.

Dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ không nhằm cung cấp sự đảm bảo rằng Bên B sẽ có thể nhận biết được toàn bộ các vấn đề trọng yếu chỉ có thể xác định được bằng một cuộc kiểm toán. Ngoài ra, công việc soát xét của Bên B không thể được xem là căn cứ nhằm phát hiện các gian lận, nhầm lẫn hay các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo cho Bên A về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào mà Bên B phát hiện được.

### ***Đối với dịch vụ kiểm toán***

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong

trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu Ban giám đốc Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của Bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về các khiếm khuyết nghiêm trọng trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

### **ĐIỀU 3: THỜI GIAN THỰC HIỆN**

Bên B sẽ triển khai thực hiện dịch vụ sau khi Bên A đã hoàn thành báo cáo tài chính và đã chuẩn bị đầy đủ các thông tin cần thiết cho nội dung công việc.

### **ĐIỀU 4: BÁO CÁO SOÁT XÉT VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

4.1 Sau khi hoàn tất, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ về Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 của Công ty Cổ phần Cà phê Thắng Lợi.
- Báo cáo kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần Cà phê Thắng Lợi.
- Thư quản lý cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 (nếu có).

Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ và Báo cáo kiểm toán độc lập được lập thành 08 bộ tiếng Việt, 04 bộ tiếng Anh, Bên A giữ 09 bộ. Bên B giữ 03 bộ (2 bộ tiếng Việt, 1 bộ tiếng Anh).

Các Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ và Báo cáo kiểm toán độc lập sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

4.2 Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

### **ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

5.1 Phí dịch vụ

Phí soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán BCTC năm 2026:

*Phí trên chưa bao gồm thuế GTGT*

*(Bằng chữ: Tám mươi triệu đồng chẵn)*

**VND**

**80.000.000**

5.2 Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo các đợt như sau: Bên A tạm ứng 50% giá trị hợp đồng sau khi Hai bên đã ký hợp đồng, số tiền còn lại thanh toán sau khi Bên B đã phát hành Báo cáo kiểm toán và hai bên thực hiện thanh lý hợp đồng.

5.3 Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng.

## ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có bất đồng ý kiến mà thương lượng không có kết quả, vụ việc sẽ được tòa án kinh tế thụ lý và giải quyết. Trong thời gian chờ phán quyết của tòa án, các bên vẫn phải thực hiện đúng các điều đã cam kết trong hợp đồng.

## ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản tiếng Việt, mỗi bên giữ hai (02) bản tiếng Việt có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Đỗ Hoàng Phúc*



GIÁM ĐỐC  
*Ông Chế Đức*

100  
100  
100

100  
100

100  
100

100  
100

100  
100

100  
100

100  
100

100  
100